



đào tạo cho thấy, GV chưa tạo được hứng thú học tập cho học sinh thể hiện: chưa thành thạo trong kĩ năng bố trí không gian lớp học để tạo sự tương tác của học sinh; kĩ năng vận dụng sáng tạo các phương pháp và kĩ thuật dạy học; kĩ năng xây dựng môi trường dạy ngôn ngữ trong và ngoài nhà trường. Bên cạnh đó, không ít GV còn tồn tại nhiều khiếm khuyết như: kiến thức chuyên môn chưa vững, thiếu hụt kiến thức cơ bản về văn hóa, con người nước Anh; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng học liệu còn hạn chế; kĩ năng thiết kế nội dung đánh giá năng lực của học sinh chưa đáp ứng được sự đổi mới trong công tác đánh giá học sinh tiểu học.

Kết quả đánh giá các năng lực chủ thể hóa, xã hội hóa và năng lực giao tiếp có thông số gần trùng khớp nhau giữa hai khách thể tham gia khảo sát. Kết quả khảo sát chưa có cơ sở lượng hóa, còn mang nặng tính định tính, nhưng theo tác giả, kết quả đánh giá của CBQL các trường tiểu học phản ánh đúng thực trạng các năng lực trên của ĐNGV tiếng Anh tiểu học. Vì CBQL đánh giá GV theo cách nhìn nhận của một nhà quản lí, trực tiếp sử dụng, bồi dưỡng và phát triển GV nên có quan sát, theo dõi và đánh giá một cách khách quan sát thực tế.

Kết quả phân tích các năng lực chủ thể hóa, năng lực giao tiếp và năng lực xã hội hóa như trên đặt ra những vấn đề cấp thiết trong công tác quản lí phát triển ĐNGV tiếng Anh tiểu học. Đó là cần phải tạo ra môi trường phát triển phù hợp để ĐNGV có cơ hội giao lưu, học hỏi bên trong và bên ngoài nhà trường; mở rộng các mối quan hệ xã hội tạo nên sự gắn kết chặt chẽ ba bên giữa nhà trường, gia đình và xã hội, mà GV là cầu nối quan trọng.

5. Đánh giá chung về ĐNGV tiếng Anh tiểu học

5.1. Ưu điểm

Số lượng ĐNGV cơ bản đã đảm bảo theo định mức biên chế trong các trường tiểu học. GV có trình độ đạt chuẩn đào tạo 100%; trên chuẩn 77,2 %, trong đó có 0,4% GV có trình độ đào tạo thạc sĩ. Điều này chứng tỏ, chất lượng ĐNGV được nâng lên một cách rõ rệt, ngày càng đáp ứng được yêu cầu đổi mới dạy học ngoại ngữ. ĐNGV có ý thức tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có trách nhiệm tự phát triển bản thân và phát triển tổ chức. GV có trình độ tin học đảm bảo, có thể vận dụng, tích hợp vào trong dạy học và tổ chức các hoạt động đáp ứng được yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong trường học và yêu cầu đổi mới của chương trình. Tỷ lệ GV trẻ và GV ở độ tuổi trung niên không chênh lệch nhau nhiều, đảm bảo được sự cân đối giữa lực lượng GV ở các độ tuổi.

5.2. Hạn chế

Môi trường phát triển: Môi trường triển khai dạy học tiếng Anh không đồng đều giữa các trường trên địa bàn của một tỉnh và trong vùng; có sự chênh lệch về phân bổ thời gian cũng như môi trường học tập giữa các trường triển khai dạy học 2 buổi/ngày và 1 buổi/ngày. Điều này ảnh hưởng đến môi trường phát triển của ĐNGV tiếng Anh tiểu học đó là: thiếu sự gắn kết giữa môi trường bên trong nhà trường, môi trường bên ngoài nhà trường, giữa các đơn vị trường trong 1 huyện, thị xã, thành phố và giữa các huyện trong toàn tỉnh; giữa các tỉnh trong vùng.

Chất lượng ĐNGV: 1/ GV tiếng Anh không được đào tạo để dạy cho cấp Tiểu học. Những GV đang dạy cho cấp học này được tuyển dụng từ nhiều nguồn khác nhau, chủ yếu là những người tốt nghiệp đại học hoặc cao đẳng sư phạm đào tạo dạy trung học cơ sở và trung học phổ

thông; 2/ Vẫn còn tình trạng thiếu GV và một bộ phận ĐNGV tiếng Anh tiểu học còn làm việc dưới hình thức hợp đồng; GV trong biên chế chưa đủ theo định mức; 3/ Đội ngũ GV tiếng Anh tiểu học có sự chênh lệch đáng kể về trình độ đào tạo và năng lực chuyên môn; 4/ Số lượng GV đạt chuẩn năng lực còn thấp; 5/ Sự gắn bó với nghề cũng là một trong những bất cập.

Cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học nói chung và dạy học ngoại ngữ nói riêng chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

6. Kết luận

Trên cơ sở phân tích thực trạng ĐNGV, có thể thấy, các nhà quản lí cần có cách nhìn tổng thể và khái quát về thực trạng quản lí phát triển ĐNGV tiếng Anh tiểu học để từ đó có những giải pháp phù hợp, khoa học và tích cực nhằm phát triển ĐNGV tiếng Anh tiểu học đủ về số lượng, mạnh về chất lượng và đồng bộ về cơ cấu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Vùng Thi đua 6 tỉnh Bắc Trung Bộ, *Báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 6 tỉnh Bắc Trung Bộ 2014-2015*, số 1549/SGD&ĐT-VP ngày 18/6/2015.
- [2]. *Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.*
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2015), *Báo cáo Tổng kết năm học 2014-2015, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 2015-2016 giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên*, ngày 06/8/2015.
- [4]. Thủ tướng Chính phủ, (2010), *Phê duyệt Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục Quốc dân 2008 - 2020*, Ban hành kèm theo Quyết định số 1400/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ ngày 30/9/2008.
- [5]. *Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.*
- [6]. *Công văn 1420/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27 tháng 02 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tuyển dụng giáo viên tiếng Anh tiểu học.*
- [7]. Sở Giáo dục và Đào tạo, *Báo cáo triển khai thực hiện dạy ngoại ngữ theo Đề án dạy học ngoại ngữ Quốc gia 2020 năm 2015 của các tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa.*

SUMMARY

English subject at primary school became a compulsory subject from the academic year 2010-2011, this means the English teaching staff of primary schools become new human resources, whereas, English teacher at six North Central provinces (Thua Thien Hue, Quang Tri, Quang Binh, Ha Tinh, Nghe An and Thanh Hoa) has many shortcomings. In this article, the author conducted a survey by questionnaire to English teachers, staff and school managers, leaders and professionals in charge of professional education and training, Education and training in the North Central province on the status of teachers team, development and management team, development of primary English teachers in six provinces in the North Central areas.

Keywords: Teachers; primary schools; English.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA LƯU HỌC SINH LÀO

ThS. LÊ PHÚ THẮNG
Trường Hữu Nghị T78

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, hoạt động hợp tác trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo của Việt Nam và Lào đã đạt những kết quả to lớn. Sự hợp tác này đã góp phần quan trọng trong việc đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng chung và bảo vệ đất nước của Lào; đồng thời thắt chặt tình đoàn kết giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Lào. Những học sinh, sinh viên được học tập tại Việt Nam khi trở về nước đã có những đóng góp tích cực cho lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ mà họ phụ trách; được đánh giá cao bởi đạo đức và năng lực nghề nghiệp. Đa số học sinh, sinh viên Lào khi ở Việt Nam được đánh giá là có tư cách đạo đức tốt, lễ phép với thầy cô, cần cù chăm chỉ, tích cực và sáng tạo trong quá trình học tập; có ý chí vươn lên, lập thân, lập nghiệp.

Tuy nhiên, vẫn còn một số bộ phận lưu học sinh (LHS) Lào kết quả học tập còn hạn chế, thậm chí còn ở mức yếu kém. Một trong những nguyên nhân là khả năng tự học tập của các em còn non yếu. Các em chưa biết lập kế hoạch học tập phù hợp với bản thân, quá phụ thuộc vào bài giảng trên lớp của giáo viên, chưa có các kĩ năng tự học cần thiết. Một nguyên nhân khác quan trọng là công tác quản lý hoạt động tự học (HĐTH) của LHS Lào còn nhiều tồn tại, hạn chế. Một số trường chưa xác định đúng tầm quan trọng, chưa đầu tư nhân lực và kinh phí cho công tác này. Một số khác tuy nhận thức được tầm quan trọng nhưng lại chưa áp dụng các giải pháp hữu hiệu để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động tự học của LHS Lào.

Trong phạm vi bài viết này, tác giả trình bày một số giải pháp được tổng kết trong nghiên cứu lí luận và điều tra thực tiễn tổ chức, quản lý HĐTH của LHS Lào.

2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý HĐTH của LHS Lào

2.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giảng viên và học viên về sự cần thiết phải nâng cao hiệu quả quản lý HĐTH của LHS nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

2.1.1. Mục tiêu

Giải pháp này nhằm làm cho cán bộ, giảng viên và học viên phải có nhận thức đúng đắn và đầy đủ về vai trò, sự cần thiết phải nâng cao hiệu quả quản lý HĐTH của LHS Lào. Trên cơ sở nhận thức đó, họ triển khai được những giải pháp cụ thể để giúp LHS Lào tự học đạt kết quả học tập như kế hoạch đặt ra. Đồng thời, biết kiểm tra, đánh giá được hiệu quả của công tác quản lý HĐTH của LHS Lào. Tức là vừa nâng cao nhận thức, vừa hình thành được kĩ năng cụ thể để triển khai quản lý HĐTH của LHS Lào.

2.1.2. Nội dung

Để thực hiện giải pháp này, nhà trường phải triển khai các nội dung công việc cụ thể sau đây:

Giao nhiệm vụ quản lý HĐTH của LHS Lào cho tất cả các cán bộ, giáo viên của nhà trường. Tùy năng lực, vị trí chuyên môn khác nhau, các cán bộ, giáo viên được phân công nhiệm vụ quản lý HĐTH của LHS khác nhau. Tất cả

cán bộ, giáo viên phải nhận thức được đây là nhiệm vụ chung của tất cả chứ không phải là nhiệm vụ của riêng bộ phận, cá nhân nào.

Trên cơ sở phân công nhiệm vụ cụ thể, nhà trường đưa vào nội dung trong công tác thi đua khen thưởng nội dung: Hướng dẫn và quản lý HĐTH của LHS Lào. Chỉ khi gắn với thi đua, khen thưởng và đánh giá cán bộ giáo viên, hoạt động này mới được chú trọng, triển khai nghiêm túc.

Việc phân công nhiệm vụ phải hết sức cụ thể và chi tiết; mô tả được nhiệm vụ này thông qua các vị trí việc làm cụ thể, gắn trách nhiệm cụ thể cho từng cán bộ giáo viên của nhà trường.

Việc nâng cao nhận thức còn thể hiện thông qua việc thống nhất trong toàn trường về các nội dung sau: mục tiêu, nội dung, phương pháp, cách thức, kiểm tra, đánh giá HĐTH của LHS Lào. Sự thống nhất về nhận thức là cơ sở để thống nhất về hành động cũng như nâng cao hiệu quả công tác quản lý HĐTH của LHS Lào.

Việc nâng cao nhận thức cũng được thể hiện qua việc xác định nhiệm vụ quản lý của hiệu trưởng và các cán bộ quản lý của nhà trường. Họ phải xác định được quản lý HĐTH cũng là một nội dung quan trọng của công tác quản lý. Và kết quả quản lý HĐTH chính là tiêu chí đánh giá hiệu quả quản lý nói chung. Chỉ như vậy, họ mới hiểu và nắm được sự cần thiết cũng như vai trò của HĐTH của LHS Lào.

2.1.3. Cách thức thực hiện

Khi xây dựng nhiệm vụ chung của nhà trường trong năm học, hiệu trưởng phải xác định quản lý HĐTH của LHS Lào là một nhiệm vụ bắt buộc. Đầu năm học và cuối năm học có hội nghị triển khai và tổng kết năm học và công tác quản lý HĐTH của LHS Lào.

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị, bộ phận của nhà trường trong công tác quản lý HĐTH. Trong đó, nhiệm vụ chủ trì, đầu mối có thể là phòng Giáo vụ hoặc Quản lí người học (tùy theo sự phân công của hiệu trưởng). Để công tác quản lý HĐTH hiệu quả, phải có sự tham gia của tất cả các đơn vị, bộ phận và các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường. Hiệu trưởng là người tập hợp tất cả các lực lượng giáo dục đó trong một mục tiêu là nâng cao kết quả HĐTH của LHS Lào.

Giao nhiệm vụ quản lý HĐTH cho từng cá nhân giáo viên của nhà trường. Giáo viên chủ nhiệm quản lý trong HĐTH của tất cả các môn học, giáo viên bộ môn sẽ phải quản lý HĐTH của từng bộ môn. Các cán bộ quản lý kí túc xá sẽ phải kiểm tra, giám sát HĐTH của LHS về thời gian, ý thức và thái độ tự học của LHS Lào.

Về nguyên tắc quản lý, hiệu trưởng cần xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý HĐTH tổng thể của nhà trường trong từng năm học và tổ chức hội nghị chuyên đề về vấn đề này; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát công tác quản lý HĐTH của LHS Lào thông qua từng đơn vị, bộ phận và mỗi cán bộ, giáo viên trong nhà trường.

**2.2. Xây dựng và triển khai mô hình quản lý hiệu quả HĐTH của LHS nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào****2.2.1. Mục tiêu**

Giải pháp này nhằm xây dựng được mô hình quản lý HĐTH của LHS Lào, vừa mang tính cấp thiết, khả thi và khi vận hành vào thực tiễn quản lý HĐTH thì có hiệu quả cao.

2.2.2. Cách thức thực hiện

Việc triển khai mô hình nêu trên phải thực hiện những nội dung công việc sau đây:

- Nhà trường phải xác định, chỉ định một đơn vị, bộ phận là chủ trì, đầu mối, có thể là phòng Hợp tác - Đào tạo hoặc phòng Quản lý học sinh. Đơn vị này sẽ là đầu mối, chủ động phối hợp với các đơn vị, bộ phận khác, trực tiếp giúp và chịu trách nhiệm trước Ban Giám hiệu về nội dung, kết quả thực hiện công tác quản lý HĐTH của LHS Lào. Các đơn vị, bộ phận có trách nhiệm định hướng, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá HĐTH của LHS Lào.

- Nhà trường phải chủ động phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường: Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; gia đình; bạn bè và các mối quan hệ xã hội khác để cùng tham gia giáo dục, hình thành ở LHS Lào động cơ học tập đúng đắn trên cơ sở hình thành các nhu cầu sau: nhu cầu nhận thức, tìm tòi; nhu cầu tự khẳng định và nhu cầu lập thân, lập nghiệp.

- Hình thành cho LHS Lào những kĩ năng học tập cơ bản như sau: tự nhận thức; tự lập kế hoạch; tự tổ chức; tự giác thực hiện; tự kiểm tra, đánh giá.

Việc giáo dục, hình thành các nhu cầu, động cơ học tập và các kĩ năng học tập cơ bản nêu trên là một quá trình được tiến hành từng bước, thông qua các khâu theo một trình tự nhất định, với kết quả cuối cùng là nâng cao kết quả học tập của LHS Lào.

2.3. Đổi mới phương pháp và hình thức quản lý HĐTH của LHS nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào**2.3.1. Mục tiêu**

Giải pháp này nhằm đưa ra và áp dụng những phương pháp và hình thức mới trong công tác quản lý HĐTH của LHS Lào theo một số hướng sau đây: a/ Tác động vào chủ thể là LHS Lào theo một chiều hướng thống nhất, phối hợp với các tác động giáo dục của các lực lượng giáo dục khác nhau; b/ Tập trung giáo dục và hình thành ở LHS những nhu cầu học tập đúng đắn và phù hợp: Đây là mấu chốt của vấn đề. Trên cơ sở của các nhu cầu này, động cơ học tập được hình thành và thúc đẩy hoạt động học tập của LHS Lào; c/ Kết hợp đồng thời giữa quản lý về mặt thời gian (có tính chất bề ngoài) và quản lý về mặt kết quả học tập cuối cùng của LHS Lào; d/ Tăng cường tính chủ động, tích cực, độc lập và sáng tạo của LHS Lào; không làm thay, không hướng dẫn theo kiểu cầm tay, chỉ việc.

2.3.2. Nội dung

Việc đổi mới phương pháp và hình thức quản lý HĐTH của LHS Lào bao gồm các nội dung cụ thể sau đây:

- Trang bị cho LHS Lào những kĩ năng học tập cơ bản: tự nhận thức; tự lập kế hoạch; tự tổ chức; tự giác thực hiện; tự kiểm tra, đánh giá. Đây là những công việc mà trong thời gian qua các trường chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa tốt, chưa hiệu quả;

- Xác định lại vai trò của giáo viên và cán bộ của nhà trường trong công tác quản lý HĐTH của LHS Lào: Từ chỗ làm thay, hướng dẫn theo kiểu “cầm tay, chỉ việc”, cán bộ giáo viên và chuyển đến vai trò là nhà thiết kế, cố vấn cho

HĐTH của LHS Lào. Họ “lùi vào hậu trường” và chỉ hỗ trợ khi LHS khi thực sự cần thiết. Đồng thời, phát huy vai trò của LHS Lào từ vai trò là đối tượng bị quản lý trở thành chủ thể tự quản lý, biến quá trình đào tạo thành tự đào tạo; từ chỗ bị động trong việc lập kế hoạch và tổ chức HĐTH chuyển sang chủ động và phát huy cao độ tính chủ động, tích cực và sáng tạo;

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá HĐTH của LHS Lào trên cơ sở xây dựng một bộ tiêu chí chi tiết và cụ thể về hoạt động này để có thể lượng hóa kết quả hoạt động quản lý HĐTH của người học;

- Gắn công tác quản lý HĐTH của người học vào các tiêu chí đánh giá kết quả làm việc của cán bộ, giáo viên trong mỗi năm học và gắn với các tiêu chí thi đua, khen thưởng để khuyến khích cán bộ, giáo viên làm tốt nhiệm vụ quản lý HĐTH của LHS Lào;

- Chủ động phối hợp với gia đình của LHS Lào trên cơ sở coi gia đình như một lực lượng giáo dục quan trọng trong quá trình giáo dục người học.

2.3.3. Cách thức thực hiện

Giải pháp này đòi hỏi nhà trường phải tìm tòi và áp dụng những phương pháp và hình thức mới trong công tác quản lý HĐTH của người học. Cụ thể như sau: a/ Tăng cường vai trò của người học (LHS Lào), tạo ra các cơ hội để họ thể hiện vai trò chủ động, tích cực và sáng tạo; b/ Phối hợp hai hình thức quản lý cũ (quản lý hành chính) và hình thức quản lý mới (quản lý về chất lượng và hiệu quả của hoạt động học tập); c/ Tổ chức đào tạo và hình thành cho LHS những kĩ năng học tập cơ bản: tự lập kế hoạch; tự tổ chức thực hiện...

2.4. Đảm bảo các điều kiện để nâng cao hiệu quả quản lý HĐTH của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào**2.4.1. Mục tiêu**

Giải pháp này nhằm tìm ra và đảm bảo các điều kiện giúp cho công tác quản lý HĐTH của LHS Lào đạt hiệu quả cao.

2.4.2. Nội dung

Giải pháp này bao gồm việc thực hiện các nội dung công việc sau: a/ Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động học tập và HĐTH: giảng đường, kí túc xá, các phương tiện học tập, phòng thí nghiệm, tài liệu, giáo trình, sách tham khảo...; b/ Tạo ra môi trường học tập, thi đua, cạnh tranh lành mạnh cho LHS Lào phấn đấu và rèn luyện; c/ Tạo ra môi trường sống và các mối quan hệ xã hội lành mạnh và thân thiện giúp người học yên tâm, hòa nhập với cuộc sống; d/ Chuẩn bị nguồn tài chính dồi dào cho công tác quản lý HĐTH của LHS Lào; e/ Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường về mọi mặt: phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; trình độ chuyên môn; nghiệp vụ sư phạm; nâng cao trình độ, năng lực quản lý... Thường xuyên tổ chức tập huấn, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề để nâng cao năng lực trình độ cho đội ngũ cán bộ giảng viên. Chuẩn bị các giải pháp cụ thể vừa có tính chiến lược lâu dài, vừa có thể xử lý khi có biến động về lực lượng giáo viên.

2.4.3. Cách thức thực hiện

Khi tổ chức thực hiện các giải pháp này cần chú ý đến việc đảm bảo các điều kiện để nâng cao hiệu quả quản lý HĐTH là cả một quá trình lâu dài, không thể thực hiện ngay tức thì. Vì vậy, chủ thể quản lý không thể nóng vội, hoặc chủ quan khi tổ chức thực hiện.

Các điều kiện có mối liên quan chặt chẽ với nhau,

do đó khi tổ chức thực hiện giải pháp này phải chú ý tính đồng bộ, nhất quán. Đồng thời, chủ thể quản lý phải xác định đúng vị trí, vai trò của từng điều kiện để tổ chức thực hiện theo hướng lâu dài và bền vững, tránh cách nhìn phiến diện, chủ quan, duy ý chí sẽ dẫn đến lệch lạc trong quá trình tổ chức thực hiện hoặc quá tải, quá sức với “nội lực” của nhà trường.

2.5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả quản lý HĐTH của LHS nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

2.5.1. Mục tiêu

Mục tiêu của nhóm giải pháp nhằm tìm ra và áp dụng một số cách thức mới trong công tác kiểm tra, đánh giá kết quả quản lý HĐTH của LHS Lào nhằm mục đích nâng cao chất lượng của HĐTH của LHS Lào cũng như công tác quản lý HĐTH. Nhóm giải pháp này đồng thời nhằm mục tiêu kiểm tra, đánh giá thực trạng công tác quản lý HĐTH của LHS Lào một cách khách quan và chính xác.

2.5.2. Nội dung

Giải pháp này phải thực hiện những nội dung công việc sau: a/ Kiểm tra, đánh giá hiệu quả HĐTH của LHS Lào thông qua kết quả học tập và rèn luyện của LHS Lào; b/ Kiểm tra, đánh giá được kết quả của quá trình tổ chức HĐTH cho LHS của nhà trường, cán bộ, giáo viên; c/ Kiểm tra, đánh giá được vai trò của LHS Lào trong hoạt động học tập và HĐTH của LHS Lào; d/ Tìm kiếm và áp dụng những phương pháp mới trong công tác kiểm tra, đánh giá; đặc biệt lựa chọn và kết hợp phương pháp kiểm tra, đánh giá truyền thống với các phương pháp kiểm tra, đánh giá hiện đại tiên tiến và dự báo trong tương lai để có giải pháp quản lý HĐTH của LHS Lào một cách hiệu quả; e/ Đề cao và triển khai tốt biện pháp tự kiểm tra, tự đánh giá của LHS Lào về kết quả học tập và kết quả HĐTH.

2.5.3. Cách thức thực hiện

Để tổ chức đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả HĐTH của LHS Lào phải chú ý:

- Đảm bảo tốt tất cả các nguyên tắc trong kiểm tra, đánh giá: a/ Chính xác: Tức là phản ánh đúng hiệu quả HĐTH của LHS Lào; b/ Công bằng, khách quan: Tức là kiểm tra, đánh giá đảm bảo công bằng giữa các LHS Lào với nhau, phản ánh tính khách quan trong quá trình kiểm tra, đánh giá; không đưa ý muốn chủ quan của chủ thể quản lý vào kiểm tra, đánh giá; c/ Công khai: Tức là công khai về toàn bộ quá trình, mục tiêu, cách thức về kết quả HĐTH của LHS Lào; d/ Toàn diện: Tức là kiểm tra, đánh giá tất cả các vấn đề liên quan đến HĐTH của LHS Lào, mang lại cách nhìn toàn diện và tổng thể về đối tượng được kiểm tra, đánh giá; e/ Thường xuyên và liên tục: Tức là công tác kiểm tra, đánh giá phải được tiến hành có kế hoạch, có hệ thống, liên tục, kết hợp giữa kiểm tra, đánh giá định kì với kiểm tra, đánh giá đột xuất; f/ Nâng cao ý thức tự kiểm tra, tự đánh giá cho cán bộ, giáo viên và LHS Lào đối với HĐTH của LHS Lào. Tự kiểm tra, tự đánh giá được xem là một trong những giải pháp mới để nâng cao kết quả HĐTH của LHS Lào.

- Kết hợp kiểm tra, đánh giá trong (tự kiểm tra, tự đánh giá) với kiểm tra, đánh giá ngoài. Kết quả công tác kiểm tra, đánh giá trong là một kênh thông tin quan trọng giúp chủ thể quản lý xác định được một phần hiệu quả của HĐTH của LHS Lào. Kết quả kiểm tra, đánh giá trong sẽ thiếu khách quan và chưa hoàn toàn thuyết phục nếu không được kết hợp với kiểm tra, đánh giá ngoài. Các chủ thể kiểm tra, đánh giá ngoài bao gồm:

+ Cơ quan quản lý nhà nước cấp trên và đơn vị phối hợp: Bộ Giáo dục và Đào tạo của Việt Nam; Đại sứ quán và Bộ Giáo dục - Thể thao Lào. Trong thực tiễn giáo dục và đào tạo, cần tăng cường công tác quản lý của các cơ quan này đối với cơ sở giáo dục và đào tạo.

+ Các trường cùng các loại hình đào tạo: Cách kiểm tra, đánh giá này gọi là kiểm tra, đánh giá chéo. Rõ ràng, cách kiểm tra, đánh giá này rất cần thiết, giúp chủ thể quản lý hiểu được nội tại và có cơ sở so sánh với các đơn vị khác cùng loại hình đào tạo; học tập những cách làm hay và mới của các đơn vị khác trong quá trình tổ chức HĐTH cho LHS Lào.

+ Mời một đơn vị độc lập kiểm tra, đánh giá: Đây là hình thức kiểm tra, đánh giá rất mới, hiện đại của các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Trong tương lai, xu thế này sẽ rất phổ biến và mang lại cách nhìn mới về công tác kiểm tra, đánh giá kết quả HĐTH của LHS Lào.

3. Kết luận

Trên đây là năm giải pháp nhằm mục đích nâng cao hiệu quả quản lý HĐTH của LHS Lào. Các giải pháp này có mối quan hệ chặt chẽ, tương hỗ lẫn nhau. Vì vậy, trong quá trình áp dụng, tổ chức thực hiện, chủ thể quản lý phải thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát huy ưu thế từng giải pháp, tạo nên sức mạnh tổng hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý HĐTH của LHS Lào.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyễn Bảo Ngọc - Hà Thị Đức, (2002), *Hoạt động dạy học ở trường trung học cơ sở*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2013), *Hội nghị hợp tác giáo dục Việt Nam - Lào năm 2013*.
- [3]. Lê Khánh Bằng, (1994), *Phương pháp tự học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [4]. Vũ Quốc Chung - Lê Hải Yến, (2003), *Để tự học đạt được hiệu quả*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [5]. Nguyễn Gia Cầu, (2005), *Để giúp học sinh biết cách học và biết cách tự học*, Tạp chí Giáo dục, số 124/2005.
- [6]. Trần Thị Dung, (2006), *Quản lý hoạt động tự học trong khu nội trú, một biện pháp nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên*, Tạp chí Giáo dục, tháng 1/2006.
- [7]. Nguyễn Văn Đạo, (1998), *Tự học là kinh nghiệm suốt đời của mỗi con người; Tự học - tự đào tạo tư tưởng chiến lược của phát triển giáo dục Việt Nam*, NXB Giáo dục.

SUMMARY

In recent years, cooperation in the field of education and training in Vietnam and Laos has achieved tremendous results. This cooperation has contributed significantly in the training of human resources to serve the common development and protection of Laos country; while tightening the solidarity between the two peoples of Vietnam and Laos. These pupils and students studying in Vietnam, returned to country and contributed actively to the field of professional services; were highly appreciated by ethical and professional competences. In this article, the author presents a number of measures to be summarized in academic research and practical investigation organizations in order to manage self-study activities of Lao students.

Keywords: Overseas students; self-study activities; education.